

Bản án số: 14/2020/HSST

Ngày: 25/02/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Mai Thị Thanh Hương;

Ông Ngô Hữu Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Loan - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mộng Tuyền - Kiểm sát viên

Trong ngày 25 tháng 02 năm 2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 189/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Bá P (tên gọi khác Cu L), sinh năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số X Đoàn Văn B, phường 10, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: tổ X, ấp Y, xã Z, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: sửa xe; Trình độ học vấn: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1961 và con bà Lê Thị H, sinh năm 1959; có vợ Nguyễn Thị Ngọc C sinh năm 1982 và hai 02 người con (lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 05/02/2015 bị Công an Quận 1 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 10/QĐ-XPHC về hành vi “Trộm cắp tài sản” và Bản án 158/2015/HSST ngày 21/12/2015 Tòa án nhân dân Quận 5 xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 22/5/2016. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/9/2019 đến 11/9/2019 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (bị cáo tại ngoại có mặt)

- Người bị hại: Ông Nguyễn Công B, sinh năm 1966 và bà Phạm Xuân T, sinh năm 1967; Cùng địa chỉ: Số A đường Nguyễn Văn L, Khu phố X, phường Tân Thuận Tây, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1972 là Chủ doanh nghiệp tư nhân kinh doanh Vàng X; Địa chỉ: Số B đường Tôn Đ, phường 14, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

2. Ông Võ Hồng Đ, sinh năm 1981 là Chủ hộ kinh doanh Y; Địa chỉ: Số B Nguyễn Thái B, Hòa Thắng, Buôn Mê Thuộc, Đắk Lắk; tạm trú: Số C Tô Hiến T, phường 13, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

3. Ông Dương Đình D, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Số D đường X, phường Bình Hưng Hòa B, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

4. Bà Trần Thị L, sinh năm 1951 là Chủ doanh nghiệp tư nhân xe máy Hiền Đạt; Địa chỉ: 66A đường Phan Đăng Lưu, phường 5, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

5. Bà Nguyễn Thị Ngọc C, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Số E, đường Đoàn Văn B, phường 16, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 26/8/2019, Lê Bá P điều khiển xe gắn máy SH 125i, biển số: 50N1-425.38, đi từ nhà địa chỉ ấp X, xã Y, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An sang Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến trước nhà số X đường số Y, khu phố Z, phường Phú Mỹ, Quận 7, P phát hiện 01 xe ô tô hiệu Ford, biển số 51F-831.93 của ông Nguyễn Công B đậu xe sát lề đường, không đóng chặt cửa ô tô. Nên P nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. P quay đầu xe gắn máy, đi lại gần chiếc ô tô thì phát hiện trong xe có để 01 túi xách liền lấy trộm chiếc túi xách rồi tẩu thoát về Quận 4.

Trên đường tẩu thoát, khi tới trước công trình Citodel Phú Mỹ, đường 15B, phường Phú Mỹ, Quận 7, P dừng xe kiểm tra túi xách vừa trộm được thấy bên trong có: số tiền 60.000.000 đồng, tiền ngoại tệ: 128 USD, 01 mặt dây chuyền hình tượng phật, 01 viên đá hình cầu đẹp màu xanh dương, 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max và một số giấy tờ cá nhân như: 02 thẻ Visa ngân hàng ACB và CMND mang tên Phạm Xuân T. P lấy tiền, điện thoại di động Iphone XS Max và 01 viên đá hình cầu đẹp màu xanh dương, 01 mặt dây chuyền cất trong người, còn số giấy tờ tùy thân trên P mang vứt tại bãi đất trống trên đường 15B, khu phố 2, phường Phú Mỹ, Quận 7; còn túi xách thì P vứt xuống sông gần cầu Tân Thuận 1, phường Tân Thuận Tây, Quận 7. Sau đó, P mang số tiền 128 USD đi gặp chủ tiệm vàng X (có giấy phép kinh doanh) là anh Nguyễn Lộc P tại địa chỉ số A đường Tôn Đ, Quận 4 quy đổi được số tiền 3.350.000 đồng; điện thoại di động Iphone XS Max, P mang bán cho anh Vũ Hồng Đức – chủ cửa hàng điện thoại “Đức T” đường số X, Quận 4, P nói điện thoại của P đang kẹt tiền nên bán, anh Đức đồng ý mua với giá

18.000.000 đồng, còn 01 viên đá hình cầu đẹp màu xanh dương và 01 mặt dây chuyền hình tượng phật, P giữ lại.

Qua điều tra truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã mời Lê Bá P về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra, P đã khai nhận hành vi của mình và đã giao nộp lại số tài sản trộm cắp được của ông Nguyễn Công B và bà Phạm Xuân Tgồm: tiền mặt 31.500.000 đồng, 01 mặt dây chuyền hình tượng phật; 01 viên đá hình cầu đẹp màu xanh dương.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã thu hồi được: 02 thẻ Visa ngân hàng ACB và CMND mang tên Phạm Xuân T và 01 điện thoại di động Iphone XS Max.

Theo kết luận định giá số 318/KL-HĐĐGTTHS ngày 27/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng:

- 01 điện thoại di động Iphone XS Max 64GB màu vàng đã qua sử dụng, có giá trị 20.221.000 đồng.

- 01 mặt dây chuyền hình tượng phật, không có hóa đơn chứng từ, đã thu hồi được; 01 viên đá hình cầu đẹp màu xanh dương, không có hóa đơn chứng từ mua bán. Do các tài sản trên không có hóa đơn, chứng từ nên Hội đồng không thể tiến hành định giá theo quy định.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 7, Lê Bá P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại Bản cáo trạng số 02/CT-VKSQ7 ngày 16/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố bị cáo Lê Bá P về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên xử bị cáo Lê Bá P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 173; điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo P từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo khai nhận hành vi chiếm đoạt tài sản của mình phù hợp với nội dung vụ án được tóm tắt ở trên, không tự bào chữa, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận 7, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các đương

sự trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa kết hợp các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ xét có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Lê Bá P có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là số tiền mặt 60.000.000 đồng; tiền ngoại tệ 128 USD (theo tỷ giá ngoại tệ của Sở giao dịch ngân hàng nhà nước Việt Nam ngày 26/8/2019 thì tỷ giá 128 USD là 2.969.600 đồng; 01 điện thoại di động Iphone XS Max, có giá trị 20.221.000 đồng một cách trái pháp luật. Tổng tài sản bị cáo P chiếm đoạt là 83.190.600 đồng. Hành vi này của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

Bị cáo phạm tội do tham lam tư lợi, lười nhác lao động. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội. Vì vậy, cần phải xem xét đến nhân thân của bị cáo để xử lý bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, trả lại tài sản cho người bị hại; bị cáo là lao động chính trong gia đình và có 02 người con. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

[4] Đối với bà Nguyễn Thị Thanh N là Chủ doanh nghiệp tư nhân kinh doanh Vàng X và ông Võ Hồng Đ là chủ hộ kinh doanh Đức T không biết tài sản bị cáo P trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 7 không xử lý là có căn cứ nên không xét.

[5] Xử lý vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động Iphone XS Max 64GB; 01 mặt dây chuyền hình tượng phật; 01 viên đá hình cầu đẹp màu xanh dương; số tiền ngoại tệ 128 USD; số tiền 60.000.000 đồng do Lê Bá P giao nộp; 02 thẻ Visa ngân hàng ACB và 01 CMND mang tên Phạm Xuân T. Toàn bộ số tài sản này Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại cho bà Phạm Xuân T là có căn cứ nên không xét.

- 01 (một) xe gắn máy Honda SH màu xanh đen biển số: 50N1-425.38 thu giữ của bị cáo P. Qua xác minh, xe do ông Dương Đình D đứng tên đăng

ký xe. Tháng 6/2019 ông D bán xe cho bà Trần Thị L là Chủ doanh nghiệp tư nhân xe máy Hiền Đ nhưng chưa sang tên. Sau đó, doanh nghiệp tư nhân xe máy Hiền Đạt bán xe cho bà Nguyễn Thị Ngọc C chưa sang tên. Bà C (là vợ bị cáo P) sử dụng xe, ngày 26/8/2019 bị cáo P lấy xe đi công việc rồi trộm cắp tài sản, bà C không biết nên xét trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc C.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 8 màu đen thu giữ của bị cáo P, dùng liên lạc gia đình, bạn bè. Xét không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo P.

- 01 (một) đĩa CD màu vàng chứa hình ảnh bị cáo P trộm cắp xảy ra ngày 26/8/2019 tại trước số nhà 22 đường số 1, khu phố 2, Phú Mỹ, Quận 7 + 01 (một) đĩa CD ghi âm ghi hình bị cáo ngày 02/9/2019 (đã niêm phong, lưu kèm hồ sơ). Đây là tài liệu chứng cứ liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án.

[6] Về phân trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại bà Phạm Xuân T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì khác. Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt nên không xét.

- Bà Nguyễn Thị Thanh N là Chủ doanh nghiệp tư nhân kinh doanh Vàng X và ông Võ Hồng Đ là Chủ hộ kinh doanh Đức T đã được bị cáo P khắc phục bồi thường nên không yêu cầu gì thêm. Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt nên không xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Bá P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 173; điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lê Bá P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành bản án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 02/9/2019 đến ngày 11/9/2019.

2. Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Lê Bá P cho đến khi có quyết định thi hành án theo quy định của pháp luật.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

- Trả lại 01 (một) xe gắn máy Honda SH màu xanh đen biển số: 50N1-425.38 cho bà Nguyễn Thị Ngọc C.

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động Iphone 8 màu đen cho bị cáo P.

- Tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa CD màu vàng chứa hình ảnh bị cáo P trộm cắp xảy ra ngày 26/8/2019 tại trước số nhà 22 đường số 1, khu phố 2, Phú Mỹ, Quận 7 và 01 (một) đĩa CD ghi âm ghi hình bị cáo P ngày 02/9/2019

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 27 ngày 10/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 25/02/2020), bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày được tổng đạt bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Quận 7;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu sổ án;
- Lưu hồ sơ, (TK. Thúy Loan).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:**

Nguyễn Chí Hiếu